

Phụ lục V
Appendix V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

(Promulgated with the Circular No 96/2020/TT-BTC on November 16, 2020 of the Minister of Finance)

**CÔNG TY CP XÂY DỰNG
VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG
THỰC VINH HÀ**

Số: 30...../BC-HĐQT/VHF
No:/BC-..

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2026
....., month... day....year...

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(6 tháng năm 2026)

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

To:

- The State Securities Commission;
- The Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG VÀ CHẾ BIẾN LƯƠNG THỰC VINH HÀ

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 9A Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội.

- Điện thoại/Telephone: 02439871673 Email: congbothongtinvinhha@gmail.com

- Vốn điều lệ/Charter capital: 215.000.000.000 đồng.

- Mã chứng khoán/Stock symbol: VHF

- Mô hình quản trị công ty/Governance model:

Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc /General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/Not yet implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/NQ-ĐHĐCĐ20/VHF	22/4/2026	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

II. Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026)/ Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)) Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Mr Lê Văn Thành	Chủ tịch HĐQT	29/6/2020	
2	Ông/Mr Nguyễn Văn Toàn	Thành viên HĐQT	24/6/2020	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT	19/4/2022	
4	Bà/Ms Lưu Thị Tuyết Mai	Thành viên HĐQT	4/2017	
5	Bà/Ms Đỗ Thị Hồng Thủy	Thành viên HĐQT	21/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr Lê Văn Thành	04/04	100%	
2	Ông/Mr Nguyễn Văn Toàn	04/04	100%	
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	04/04	100%	
4	Bà/Ms Lưu Thị Tuyết Mai	03/04	75%	Đi công tác
5	Bà Đỗ Thị Hồng Thủy	04/04	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

- Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ, bất thường đến UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam liên quan đến những nội dung bắt buộc công bố thông tin.
- Kiểm tra và giám sát Giám đốc thông qua việc đánh giá kết quả hoạt động SXKD.
- Thông qua Nghị quyết tại Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã đề ra nhiều chủ trương, giải pháp nhằm định hướng và hỗ trợ Giám đốc và Ban Giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh và triển khai các dự án đầu tư trong Kế hoạch SXKD năm 2026.

- Trong công tác quan hệ cổ đông: HĐQT Công ty luôn thông tin kịp thời các hoạt động, sự kiện của Công ty đến với các cổ đông qua Website Công ty, công bố thông tin đến Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):

Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng năm 2026)/Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual report/annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1.	03/QĐ-HĐQT-VHF	28/01/2026	Quyết định ban hành Quy chế phân phối tiền lương, thưởng của Công ty.	100%
2.	05/QĐ-HĐQT-VHF	28/01/2026	Quyết định thành lập Ban tổ chức, giúp việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
3.	09/NQ-HĐQT-VHF	03/3/2026	Nghị quyết chốt danh sách cổ đông để họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026	100%
4.	13/QĐ-HĐQT-VHF	30/3/2026	Quyết định tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026	100%
5.	24/NQ-HĐQT-VHF	22/4/2026	Nghị quyết thông qua bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2026-2031 đối với ông Lê Văn Thành	100%
6.	26/QĐ-HĐQT-VHF	20/5/2026	Quyết định Quỹ lương kế hoạch năm 2026	100%
7.	29/NQ-HĐQT-VHF	15/6/2026	Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2026	100%

III. Ban kiểm soát (6 tháng năm 2026)/Board of Supervisors (Semi-annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán/ Information about members of Board of Supervisors or Audit Committee:

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Bà Nguyễn Thị Trang	Trưởng BKS	16/4/2024	Đại học
2	Ông/Mr Hoàng Hùng	TV.BKS	4/2016	Đại học
3	Bà/Ms Vũ Diệu Thúy	TV.BKS	4/2014	Đại học

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán/Meetings of Board of Supervisors or Audit Committee

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Nguyễn Thị Trang	02/02	100%	100%	
2	Bà/Ms Vũ Diệu Thúy	02/02	100%	100%	
3	Ông/Mr Hoàng Hùng	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/*Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors or Audit Committee:*

- Ban Kiểm soát đã thực hiện các công việc giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty, giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ quản lý; Phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc. Các thành viên trong BKS được phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng.
- Kiểm soát các kế hoạch và chiến lược của công ty liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính, kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch xây dựng chiến lược phát triển ngắn hạn, trung hạn cũng như dài hạn.
- Kiểm soát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty trong quá trình ra quyết định và điều hành hoạt động SXKD. Xem xét, tham gia góp ý quá trình soạn thảo và ban hành các quy trình, quy chế trong quá trình thực hiện hệ thống quản lý của công ty... nhằm phát hiện những rủi ro, những thiếu sót, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, Audit Committee, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.
- HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý đã hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để BKS thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp các báo cáo, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra giám sát, cử cán bộ làm việc với BKS khi có yêu cầu...
- Tại tất cả các cuộc họp do Chủ tịch HĐQT chủ trì, BKS đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến nhằm đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có)/Other activities of the Board of Supervisors and Audit Committee (if any): Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /
1	Ông/Mr Nguyễn Văn Toàn	20/7/1978	Thạc sỹ	01/5/2022
2	Ông/Mr Nguyễn Khắc Quý	03/7/1973	Đại học	16/11/2009
3	Ông/Mr Lê Hải Long	03/02/1977	Thạc sỹ	27/4/2015
4	Bà Nguyễn Thị Kim Thanh	19/12/1972	Đại học	30/10/2025

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên Name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment/ dismissal
Bùi Thị Thu Hiền	13/4/1976	Đại học Tài chính Kế toán	24/4/2013

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance: không có.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày cấp

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company (Semi-annual report/annual report) and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/The list of affiliated persons of the Company

ST T No	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No. *, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the Company

1	Tổng Công ty lương thực Miền Bắc								Cổ đông 51%
2	Công ty TNHH Xây dựng HTB					7/2015			Cổ đông 23,96%
3	Thái Thị Mỹ Sang					7/2015			Cổ đông 19,53%
4	Lê Văn Thành		Chủ tịch HĐQT			4/2015			HĐQT
	Lê Văn Huy				Đã chết				
	Lê Thị Dân				Đã chết				
	Trần Anh Xuyên								
	Trương Thị Thanh								
	Trần Thị Mỹ Hà								
	Lê Thị Thúy An								
	Lê An Khanh								
	Lê Thị Biên								
	Lê Thị Uyên								
	Lê Văn Thái								
	Lê Thị Thắng				Đã chết				
5	Lưu Thị Tuyết Mai		Ủy viên HĐQT			4/2017			HĐQT
	Lưu Văn Phò				Đã chết				
	Đinh Thị Quýt				Đã chết				

	Đỗ Vượng Tuân								
	Đỗ Vượng Mai								
	Sophia Mai Đỗ								
	Theadora Mai Đỗ								
	Lưu Văn Thọ								
	Lưu Văn Lộc								
	Lưu Văn Phước								
	Lưu Văn Vũ								
	Lưu Văn Phát								
	Lưu Văn Hong								
	Lưu Văn Ngọc								
	Lưu Thị Tuyết Hương								
6	Nguyễn Văn Toàn	017C044 682	Ủy viên HĐQT/ Giám đốc Công ty			24/6/2020			HĐQT
	Nguyễn Thanh Vân								

	Mạc Thị Loan								
	Nguyễn Trọng Tuấn								
	Nguyễn Thị Cường								
	Nguyễn Thị Thanh Thủy								
	Vũ Đình Hòa								
	Nguyễn Thị Nhung								
	Nguyễn Quốc Việt								
	Tạ Thị Hà								
	Nguyễn Thúy Hằng								
	Nguyễn Tuấn Phong								
	Nguyễn Tuệ Nhi								
	Nguyễn Tuệ Linh								
7	Nguyễn Anh Dũng		Ủy viên HĐT			19/4/2022			HĐQT
	Nguyễn Văn Khúc								

	Nguyễn Thị Hương								
	Chu Khắc Tinh								
	Nguyễn Thị Luyện								
	Chu Thị Thanh Tâm								
	Nguyễn Đức Duy								
	Nguyễn Minh Phương								
	Nguyễn Minh Hương								
	Nguyễn Văn Việt								
	Nguyễn Thị Kim Dung								
8	Đỗ Thị Hồng Thủy	Ủy viên HĐQT			21/4/2023				HĐQT
	Đỗ Đăng Điều								
	Phạm Thị Ngọc								
	Đỗ Hồng Sơn								
	Trần Hồng Thanh								
	Trần Đức Thắng								
	Trần Đức Huy								

	Trần Đức Thuận			Đã chết					
9	Nguyễn Thị Trang		Trưởng Ban Kiểm soát			16/4/2024			BKS
	Nguyễn Quốc Gia								
	Đào Thị Phương								
	Nguyễn Văn Công								
	Đỗ Ngọc Băng								
	Đỗ Hương Giang								
	Đỗ Quỳnh Anh								
10	Hoàng Hùng		Ủy viên Ban kiểm soát			4/2016			BKS
	Hoàng Thái			Đã chết					
	Nguyễn Thị Mai Hương								
	Hoàng Anh My								
	Hoàng Bạch Yến								
	Nguyễn Hồng Nguyên								
11	Vũ Diệu Thúy		UV.BKS			4/2014			BKS

	Vũ Duy Tân								
	Phạm Thị Hoa								
	Vũ Duy Mão				Đã chết				
	Đặng Thị Ẽn				Đã chết				
	Vũ Duy Tiến								
	Vũ Hà Linh								
	Vũ Tiến Thành								
	Vũ Diệu Hương								
	Vũ Trung Kiên								
12	Nguyễn Khắc Quý		Phó Giám đốc/ Trưởng phòng Kinh doanh			11/2009			PGĐ
	Nguyễn Khắc Ủy								
	Trần Thị Bắc								
	Nguyễn Đình Hy			Đã chết					
	Hoàng Thị Tò			Đã chết					
	Nguyễn Quyền								
	Trần Thanh Huyền								
	Nguyễn Thị Dung								

	Đỗ Xuân Điệp								
	Nguyễn Thị Hải Hợp								
	Nguyễn Yến Nhi								
	Nguyễn Khắc Duy								
13	Lê Hải Long		Phó Giám đốc			4/2015			PGĐ
	Lê Hồng Lanh								
	Lê Thị Ngợi			Đã chết					
	Nguyễn Văn Thương								
	Trần Thị Cúc								
	Nguyễn Thị Ngọc Mai								
	Lê Ngọc Minh Châu								
	Lê Hồng Minh Thảo								
	Lê Thanh Minh Ánh								
	Lê Anh Vũ								
	Khổng Minh Ngọc								

	Lê Hồng Ngọc								
	Lê Đào Họa Mi			Đã ly hôn					
14	Nguyễn Thị Kim Thanh		Phó Giám đốc/ Trưởng phòng Tổ chức Hành chính			10/2025			PGĐ
	Nguyễn Chính Cần			Đã chết					
	Trần Thị Quế								
	Nguyễn Đạt Ninh			Đã chết					
	Vũ Thị Nhật			Đã chết					
	Nguyễn Đạt Phục								
	Nguyễn Diệp Thảo								
	Nguyễn Ngọc mai								
	Trần Minh Quang								
	Nguyễn Chí Oanh								
	Bùi Thị Hoàng Vân								
	Nguyễn Thu Trang								
	Kiều Tân								
	Nguyễn Xuân Bằng								
	Ngô Thúy Sinh								

15	Bùi Thị Thu Hiền		Kế toán trưởng			4/2013			KTT
	Bùi Gia Diễm								
	Vũ Thị Ngọc								
	Vũ Văn Chung								
	Vũ Thị Vĩnh								
	Vũ Khắc Định								
	Vũ Quốc Bảo								
	Vũ Bảo Khánh								
	Bùi Thị Thu Hà								
	Lại Văn Sỹ								
	Bùi Thị Thu Hương								
	Vũ Quốc Hưng								
16	Trần Thị Anh Thơ		Người phụ trách quản trị nội bộ/ Phó phòng TCHC; Thư ký HĐQT			12/2025			Người phụ trách quản trị Công ty
	Trần Văn Ngoạn								

	Nguyễn Thị Thu								
	Nguyễn Thế Hùng			Đã chết					
	Thái Thị Ngụy			Đã chết					
	Nguyễn Thế Thuận								
	Nguyễn Kim Chi								
	Nguyễn Bảo Châu								
	Trần Thị Thảo								
	Đặng Phan Hoàng Long								

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons. Không có.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on operations or equivalent legal documents (As for organisations).

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: không có.

Stt No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relations hip with internal persons	Chức vụ tại CTNY Position at the listed Company	Số CMND/H ộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of Issue	Địa chỉ Address	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát Name of subsidiaries or companies which the Company control	Thời điểm giao dịch Time of transaction	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/ Content, quantity, total value of transaction	Ghi chú Note

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/Transactions between the Company and other objects

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Không có.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ Other transactions of the Company (if any) may bring material or non- material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng năm 2026)/Share transactions of internal persons and their affiliated persons (annual report/annual report)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company

stt No	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Lê Văn Thành		Chủ tịch HĐQT			1.000	0,004	
	Lê Văn Huy – bố đẻ			Đã chết				
	Lê Thị Dần – mẹ đẻ			Đã chết				
	Trần Anh Xuyên – bố vợ					0	0	

	Trương Thị Thanh – mẹ vợ					0	0	
	Trần Thị Mỹ Hà – vợ					0	0	
	Lê Thị Thúy An - con					0	0	
	Lê An Khanh - con					0	0	
	Lê Thị Biên – chị					0	0	
	Lê Thị Uyên – chị					0	0	
	Lê Văn Thái – anh					0	0	
	Lê Thị Thắng – chị				Đã chết			
	Tổng công ty Lương thực miền Bắc					10.965.000	51	Ông Lê Văn Thành đại diện 4.386.000
2	Lưu Thị Tuyết Mai		Thành viên HĐQT			0	0	
	Lưu Văn Phò – bố đẻ				Đã chết			
	Đinh Thị Quýt – mẹ đẻ				Đã chết			
	Đỗ Vượng Tuấn – chồng					0	0	
	Đỗ Vượng Mai - con					0	0	
	Sophia Mai Đỗ - con					0	0	
	Theadora Mai Đỗ - con					0	0	
	Lưu Văn Thọ – anh					0	0	
	Lưu Văn Lộc – anh					0	0	
	Lưu Văn Phước – em					0	0	
	Lưu Văn Vũ – em					0	0	
	Lưu Văn Phát – em					0	0	
	Lưu Văn Hồng – em					0	0	
	Lưu Văn Ngọc – em					0	0	

	Lưu Thị Tuyết Hương – em					0	0	
	Công ty TNHH Xây dựng HTB					5.152.000	23,96	Bà Lưu Thị Tuyết Mai đại diện ủy quyền 5.152.000
	Công ty TNHH DV&TM Mesa					0	0	Bà Lưu Thị Tuyết Mai là Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty
	Công ty CP Thanh Mỹ Lợi					0	0	Bà Lưu Thị Tuyết Mai là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
	Công ty CP Lương thực Thực phẩm Colusa- Miliket					0	0	Bà Lưu Thị Tuyết Mai là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty
3	Đỗ Thị Hồng Thủy		Ủy viên HĐQT			0	0	
	Đỗ Đăng Điều-bố					0	0	
	Phạm Thị Ngọc-mẹ					0	0	
	Đỗ Hồng Sơn-anh					0	0	
	Trần Hồng Thanh-con					0	0	
	Trần Đức Thắng-con					0	0	
	Trần Đức Huy-con					0	0	
	Trần Đức Thuận- chồng				Đã chết	0	0	
	Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà					0	0	Bà Đỗ Thị Hồng Thủy làm thành viên HĐQT

4	Hoàng Hùng		Ủy viên Ban kiểm soát			0	0	
	Hoàng Thái – bố					0	0	
	Nguyễn Thị Mai Hương – mẹ					0	0	
	Hoàng Anh My - con					0	0	
	Hoàng Bạch Yến – chị gái					0	0	
	Nguyễn Hồng Nguyên – anh rể					0	0	
	Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà					0	0	Ông Hoàng Hùng là Chủ tịch HĐQT/ Người đại diện PL
	Công ty CP Lương thực Thực phẩm Colusa-Miliket					0	0	Ông Hoàng Hùng làm Trưởng Ban KS
5	Vũ Diệu Thúy		Ủy viên BKS			0	0	
	Vũ Duy Tân – bố đẻ					0	0	
	Phạm Thị Hoa – mẹ đẻ					0	0	
	Vũ Duy Mão – bố chồng				Đã chết			
	Đặng Thị Ёn – mẹ chồng				Đã chết			
	Vũ Duy Tiến – chồng					0	0	
	Vũ Hà Linh - con					0	0	
	Vũ Tiến Thành - con					0	0	
	Vũ Diệu Hương – em gái					0	0	
	Vũ Trung Kiên – em trai					0	0	

6	Nguyễn Văn Toàn		Ủy viên HDQT/ Giám đốc công ty/ Người đại diện PL			9.300	0,043	
	Nguyễn Thanh Vân – bố					0	0	
	Mạc Thị Loan – mẹ					0	0	
	Nguyễn Trọng Tuấn – bố vợ					0	0	
	Nguyễn Thị Cường – mẹ vợ					0	0	
	Nguyễn Thị Thanh Thủy – chị					0	0	
	Vũ Đình Hòa – anh rể					0	0	
	Nguyễn Thị Nhung - em					0	0	
	Nguyễn Quốc Việt - em					0	0	
	Tạ Thị Hà – em dâu					0	0	
	Nguyễn Thúy Hằng – vợ					0	0	
	Nguyễn Tuấn Phong - con					0	0	
	Nguyễn Tuệ Nhi - con					0	0	
	Nguyễn Tuệ Linh - con					0	0	
	Tổng Công ty Lương thực miền Bắc					10.965.000	51	Ông Nguyễn Văn Toàn đại diện 3.289.500
7	Nguyễn Anh Dũng		Ủy viên HDQT			3.300	0.015	
	Nguyễn Văn Khúc – bố đẻ					0	0	
	Nguyễn Thị Hương – mẹ đẻ					0	0	
	Chu Khắc Tinh – bố vợ					0	0	

	Nguyễn Thị Luyện – mẹ vợ					0	0	
	Chu Thị Thanh Tâm – vợ					0	0	
	Nguyễn Đức Duy - con					0	0	
	Nguyễn Minh Phương - con					0	0	
	Nguyễn Minh Hương - con					0	0	
	Nguyễn Văn Việt - em					0	0	
	Nguyễn Thị Kim Dung - em					0	0	
	Tổng Công ty Lương thực miền Bắc					10.965.000	51	Ông Nguyễn Anh Dũng đại diện 3.289.500
8	Nguyễn Khắc Quý		Phó Giám đốc/ Trưởng phòng Kinh doanh			5,500	0.03	
	Nguyễn Khắc Ủy – bố					0	0	
	Trần Thị Bắc – mẹ					0	0	
	Nguyễn Đình Hy – cha vợ			Đã chết				
	Hoàng Thị Tò – mẹ vợ			Đã chết				
	Nguyễn Quyền - em					0	0	
	Trần Thanh Huyền – em dâu					0	0	
	Nguyễn Thị Dung - em					0	0	
	Đỗ Xuân Điệp – em rể					0	0	
	Nguyễn Thị Hải Hợp – vợ					0	0	

	Nguyễn Yên Nhi - con					0	0	
	Nguyễn Khắc Duy - con					0	0	
9	Lê Hải Long		Phó Giám đốc			36.800	0,17	
	Lê Hồng Lan - bố					0	0	
	Lê Thị Ngợi - mẹ			Đã chết				
	Nguyễn Văn Thương - bố vợ					0	0	
	Trần Thị Cúc - mẹ vợ					0	0	
	Nguyễn Thị Ngọc Mai - vợ					0	0	
	Lê Ngọc Minh Châu - con					0	0	
	Lê Hồng Minh Thảo - con					0	0	
	Lê Thanh Minh Ánh - con					0	0	
	Lê Anh Vũ - em					0	0	
	Khổng Minh Ngọc - em dâu					0	0	
	Lê Hồng Ngọc - em					0	0	
	Lê Đào Họa Mĩ - em dâu			Đã ly hôn		0	0	
10	Nguyễn Thị Kim Thanh		PGĐ/Trưởng phòng Tổ chức Hành chính			19,400	0.09	
	Nguyễn Chính Cẩn - bố đẻ			Đã chết				
	Trần Thị Quế - mẹ đẻ					0	0	
	Nguyễn Đạt Ninh - bố chồng			Đã chết				
	Vũ Thị Nhật - mẹ chồng			Đã chết				
	Nguyễn Đạt Phục - chồng					0	0	

	Nguyễn Diệp Thảo – con gái				0	0	
	Nguyễn Ngọc mai – con gái				0	0	
	Trần Minh Quang – con rể				0	0	
	Nguyễn Chí Oanh – em trai				0	0	
	Bùi Thị Hoàng Vân – em dâu				0	0	
	Nguyễn Thu Trang – em gái				0	0	
	Kiều Tân – em rể				0	0	
	Nguyễn Xuân Bằng – em trai				0	0	
	Ngô Thúy Sinh – em dâu				0	0	
11	Bùi Thị Thu Hiền	Kế toán trưởng			45,500	0.21	
	Bùi Gia Điềm – bố đẻ				0	0	
	Vũ Thị Ngọc -mẹ đẻ				0	0	
	Vũ Văn Chung – bố chồng				0	0	
	Vũ Thị Vĩnh – mẹ chồng				0	0	
	Vũ Khắc Định – chồng				0	0	
	Vũ Quốc Bảo - con				0	0	
	Vũ Bảo Khánh - con				0	0	
	Bùi Thị Thu Hà – chị				0	0	
	Lại Văn Sỹ - anh rể				0	0	
	Bùi Thị Thu Hường - em				0	0	
	Vũ Quốc Hưng – em				0	0	

	rẻ							
12	Nguyễn Thị Trang		Trưởng Ban Kiểm soát			0	0	
	Nguyễn Quốc Gia – bố đẻ					0	0	
	Đào Thị Phương – mẹ đẻ					0	0	
	Nguyễn Văn Công – em					0	0	
	Đỗ Ngọc Bằng – chồng					0	0	
	Đỗ Hương Giang - con					0	0	
	Đỗ Quỳnh Anh - con					0	0	
13	Trần Thị Anh Thơ		Người phụ trách quản trị nội bộ/ Phó phòng Tổ chức Hành chính kiêm Thư ký HĐQT			900	0.004	
	Trần Văn Ngoạn – bố đẻ					0	0	
	Nguyễn Thị Thu – mẹ đẻ					0	0	
	Nguyễn Thế Hùng – bố chồng			Đã chết				
	Thái Thị Nguy – mẹ chồng			Đã chết				
	Nguyễn Thế Thuận – chồng					0	0	
	Nguyễn Kim Chi – con gái					0	0	
	Nguyễn Bảo Châu – con gái					0	0	
	Trần Thị Thảo – em gái					0	0	
	Đặng Phan Hoàng Long – em rẻ					0	0	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company:
Không có.

Stt No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có

Nơi nhận:

Recipients:

- ...;
- Lưu: VT, ...
- Archived: ...

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)


Lê Văn Thanh

